

**BÁO CÁO TÓM TẮT**  
**Các nội dung trình Kỳ họp chuyên đề HĐND huyện**  
**khóa XI (tháng 11 năm 2023)**

Căn cứ Chương trình Kỳ họp chuyên đề, HĐND huyện khóa XI, tại kỳ họp này, UBND huyện trình HĐND huyện các nội dung sau, cụ thể:

**I. Tờ trình số 387/TTr-UBND ngày 13/11/2023 dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023 trên địa bàn huyện Sa Thầy**

**1. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022:**

- Điều chỉnh giảm 360 triệu đồng/ tổng số 382,5 triệu đồng Nội dung số 3: Hỗ trợ đất sản xuất thuộc Dự án 1 đã phân bổ cho UBND các xã, thị trấn, để bổ sung thực hiện Nội dung số 1: Hỗ trợ đất ở, Nội dung số 2: Hỗ trợ nhà ở (tại Phụ lục II.1 kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 13/10/2023 của HĐND huyện) cụ thể:

+ Xã Sa Nghĩa: Điều chỉnh giảm 40 triệu đồng/ tổng số 45 triệu đồng, để bổ sung 40 triệu đồng thực hiện Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở.

+ Xã Ya Xiêr: Điều chỉnh giảm 80 triệu đồng/ tổng số 90 triệu đồng, để bổ sung 80 triệu đồng thực hiện Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở.

+ Xã Rờ Koi: Điều chỉnh giảm 40 triệu đồng/ tổng số 45 triệu đồng, để bổ sung 40 triệu đồng thực hiện Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở.

+ Thị trấn Sa Thầy: Điều chỉnh giảm 67,5 triệu đồng/ tổng số 67,5 triệu đồng, để bổ sung 67,5 triệu đồng thực hiện Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở.

+ Xã Mô Rai: Điều chỉnh giảm 132,5 triệu đồng/ tổng số 132,5 triệu đồng, để bổ sung 120 triệu đồng triển khai Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở và bổ sung cho thị trấn Sa Thầy 12,5 triệu đồng thực hiện Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở.

**2. Điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022:**

- Điều chỉnh giảm 88 triệu đồng đã phân bổ cho UBND xã Sa Nhơn thực hiện Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo, để bổ sung cho UBND xã Ya Xiêr thực hiện Dự án 2 - Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo (tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện).

**II. Tờ trình số 388/TTr-UBND ngày 13/10/2023 dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Sa Thầy (lần 4)**

## **1. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn nguồn thu sử dụng đất trong Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023**

a) Điều chỉnh giảm 69.267,867 triệu đồng từ các dự án/nội dung sau:

- Dự án Đầu tư kết cấu hạ tầng khu dân cư dọc tuyến đường Điện Biên Phủ và đường Trần Quốc Toản, thị trấn Sa Thầy: 9.802,479 triệu đồng.

- Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xốp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy: 46.325,787 triệu đồng.

- Dự án Hỗ trợ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an huyện Sa Thầy: 4.313,000 triệu đồng.

- Dự án Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến Nhà máy thủy điện IaLy: 2.176,601 triệu đồng.

- Chi công tác đo đạc, quản lý đất đai: 1.500,000 triệu đồng.

- Nguồn thu sử dụng đất trong cân đối được để lại cho xã Mô Rai và thị trấn Sa Thầy (để duy tu, sửa chữa, nâng cấp các công trình hạ tầng; hỗ trợ làm đường hẻm, đường giao thông nông thôn...): 5.150 triệu đồng (thị trấn Sa Thầy giảm 1.350 triệu đồng, xã Mô Rai giảm 3.800 triệu đồng).

## **2. Điều chỉnh vốn đối ứng thực hiện Dự án 1 thuộc CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022, năm 2023**

a) Điều chỉnh giảm 87,45 triệu đồng kế hoạch vốn đối ứng thực hiện Nội dung số 3: Hỗ trợ đất sản xuất đã phân bổ cho UBND các xã, thị trấn để bổ sung thực hiện Nội dung số 1: Hỗ trợ đất ở, Nội dung số 2: Hỗ trợ nhà ở, cụ thể:

- Xã Ya Xiêr: Điều chỉnh giảm 17,96 triệu đồng, để bổ sung 17,96 triệu đồng thực hiện Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở.

- Xã Ya Tăng: Điều chỉnh giảm 2,24 triệu đồng để bổ sung cho UBND xã Ya Xiêr 2,24 triệu đồng thực hiện Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở.

- Xã Rờ Koi: Điều chỉnh giảm 11,2 triệu đồng, để bổ sung 11,2 triệu đồng thực hiện Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở.

- Xã Mô Rai: Điều chỉnh giảm 26,9 triệu đồng, để bổ sung 24 triệu đồng thực hiện Nội dung số 01: Hỗ trợ nhà ở, Nội dung số 2: Hỗ trợ đất ở và bổ sung cho xã Ya Ly 1,9 triệu đồng thực hiện Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở; 01 triệu đồng cho xã Ya Xiêr thực hiện Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở.

- Thị trấn Sa Thầy: Điều chỉnh giảm 15,7 triệu đồng, để bổ sung 15,7 triệu đồng thực hiện Nội dung số 01: Hỗ trợ nhà ở.

- Xã Sa Nghĩa: Điều chỉnh giảm 13,45 triệu đồng, để bổ sung 12 triệu đồng thực hiện Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở và bổ sung cho xã Rờ Koi 1,45 triệu đồng thực hiện Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở.

3. Sau khi điều chỉnh tổng kế hoạch Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Sa Thầy (lần 4) là 64.337,063 triệu đồng, giảm 69.267,867 triệu đồng (*giảm kế hoạch vốn nguồn tiền thu sử dụng đất*).

### **III. Tờ trình số 389/TTr-UBND ngày 13/11/2023 dự thảo Nghị quyết điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 (lần 3)**

Tại Kỳ họp chuyên đề này UBND huyện trình HĐND huyện điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 (lần 3), như sau:

#### **1. Điều chỉnh tổng thể dự toán ngân sách địa phương năm 2023:**

##### **1.1. Dự toán thu ngân sách năm 2023**

- Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 143.130 triệu đồng (*giảm 80.000 triệu đồng từ thu sử dụng đất so với dự toán đầu năm*), dự toán thu từ sử dụng đất năm 2023 huyện giao 125.000 triệu đồng, thực hiện đến 31/1/2023 được 28.000 triệu đồng, ước thực hiện cả năm khoảng 45.000 triệu đồng, do đó cần phải điều chỉnh giảm dự toán thu năm 2023 để sát với tình hình thực tế tại địa phương.

- Dự toán thu ngân sách huyện: 507.314 triệu đồng.

+ Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp: 115.378 triệu đồng (*giảm 70.400 triệu đồng từ thu sử dụng đất*).

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 391.936 triệu đồng (*trong đó: Bổ sung cân đối: 301.282 triệu đồng; Bổ sung có mục tiêu: 90.654 triệu đồng*).

##### **1.2. Dự toán chi ngân sách năm 2023**

- Dự toán ngân sách huyện quản lý: 507.314 triệu đồng, trong đó:

+ Dự toán chi cân đối ngân sách: 416.660 triệu đồng, gồm: Chi đầu tư phát triển 47.432 triệu đồng (*giảm 70.400 triệu đồng chi đầu tư nguồn thu sử dụng đất*); Chi thường xuyên 358.156 triệu đồng, Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương 3.272 triệu đồng; Chi phí dự phòng 7.800 triệu đồng.

+ Chi nguồn bổ sung mục tiêu: 90.654 triệu đồng.

##### **1.3. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách cấp huyện**

Dự toán chi ngân sách huyện là 501.494 triệu đồng, trong đó:

a) Dự toán chi ngân sách đơn vị cấp huyện 421.508 triệu đồng (*giảm 65.250 triệu đồng so với dự toán đầu năm*), cụ thể:

- Chi cân đối ngân sách cấp huyện: 352.281 triệu đồng, gồm: Chi đầu tư phát triển: 42.932 triệu đồng; Chi thường xuyên: 299.474 triệu đồng; Dự phòng: 6.603 triệu đồng; Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: 3.272 triệu đồng.

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu: 69.227 triệu đồng, trong đó: Chi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 56.603 triệu đồng; Chi thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do ngân sách tỉnh bổ sung: 12.624 triệu đồng.

b) Chi bổ sung cho ngân sách cấp xã: 79.986 triệu đồng, trong đó chi bổ sung cân đối: 58.558 triệu đồng; chi bổ sung mục tiêu nhiệm vụ 21.428 triệu đồng.

#### **1.4. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách cấp xã**

Dự toán chi ngân sách cấp xã sau điều chỉnh là 85.806 triệu đồng, gồm:

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 4.500 triệu đồng (*giảm 5.150 triệu đồng chi đầu tư từ sử dụng đất*).

- Chi thường xuyên 80.109 triệu đồng, trong đó chi cân đối 58.682 triệu đồng; Chi bổ sung mục tiêu nhiệm vụ 21.427 triệu đồng.

- Chi dự phòng: 1.197 triệu đồng.

### **2. Các nội dung điều chỉnh của một số cơ quan, đơn vị, địa phương**

**2.1. Điều chỉnh dự toán các cơ quan, đơn vị cấp huyện:** Tổng dự toán chi ngân sách cấp huyện giảm 65.250 triệu đồng, trong đó:

- Điều chỉnh giảm 66.617 triệu đồng, gồm:

+ Giảm chi đầu tư nguồn thu sử dụng đất 65.250 triệu đồng.

+ Giảm chi hoạt động bộ máy của các cơ quan, đơn vị 466 triệu đồng.

+ Giảm nhiệm vụ chi chính lý khoa học tài liệu 270 triệu đồng.

+ Điều chỉnh giảm 576 triệu đồng kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ để thực hiện chế độ bảo hiểm y tế cho đối tượng bảo trợ xã hội, người có công và mai táng phí.

+ Điều chỉnh giảm 55 triệu đồng chi Chi sự nghiệp du lịch và truyền thông để bổ sung chi hoạt động văn hóa thông tin.

- Điều chỉnh tăng 1.367 triệu đồng, gồm:

+ Bổ sung 92 triệu đồng cho phòng Nội vụ, trong đó: 30 triệu đồng để tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính từ cán sự lên chuyên viên; 17 triệu đồng mua sắm máy Scan phục vụ công tác chuyên môn và 45 triệu đồng để tổ chức tập huấn lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng cho công chức, viên chức.

+ Bổ sung 47 triệu đồng cho phòng Tư pháp để mua 02 máy tính và 01 máy Scan phục vụ công tác chuyên môn.

+ Bổ sung 230 triệu đồng cho Văn phòng Huyện ủy, trong đó: Kinh phí chi đặc thù Huyện ủy, tiếp các đoàn làm việc: 16 triệu đồng; kinh phí Ban chỉ đạo xây dựng Đảng, đoàn thể trong các đơn vị kinh tế tư nhân: 14 triệu đồng, kinh phí mua sắm tủ hồ sơ và hộp đựng tài liệu lưu trữ: 64 triệu đồng; kinh phí mua sắm, lắp đặt, vận hành hệ thống máy móc, thiết bị phục vụ họp trực tuyến Huyện ủy: 136 triệu đồng.

+ Bổ sung 218 triệu đồng cho Văn phòng HĐND-UBND huyện, trong đó: Kinh phí tiếp các đoàn công tác của Tỉnh ủy 102 triệu đồng; mua máy Scan A3 phục vụ công tác số hóa hồ sơ đất đai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện 80 triệu đồng, lắp đặt hệ thống

Camera trong khuôn viên Ủy ban nhân dân huyện: 26 triệu đồng và 10 triệu đồng chi phụ cấp kiêm nhiệm (*Chánh văn phòng kiêm phụ trách phòng Y tế*).

+ Bổ sung 576 triệu đồng cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện chế độ bảo hiểm y tế cho cựu chiến binh trực tiếp tham gia kháng chiến bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế tại Lào, Campuchia, thanh niên xung phong và đối tượng bảo trợ xã hội; hỗ trợ mai táng phí cho người có công.

+ Bổ sung 05 triệu đồng cho Tài nguyên và Môi trường hỗ trợ chi bộ cơ sở theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30-5-2012 của Ban Chấp hành trung ương.

+ Bổ sung 11 triệu đồng Phòng Giáo dục và Đào tạo cho chi trả tiền lương do điều động, luân chuyển công chức.

+ Bổ sung 05 triệu đồng cho Công an huyện để thực hiện nhiệm vụ tiếp Đoàn công tác của Tỉnh ủy làm việc tại làng Le, xã Mô Rai.

+ Bổ sung 15 triệu đồng cho Ban chỉ huy Quân sự huyện để thực hiện nhiệm vụ tiếp Đoàn công tác Tỉnh ủy làm việc tại làng Le, xã Mô Rai và khám sức khỏe cho công dân thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2023.

+ Bổ sung 109 triệu đồng cho Trung tâm VH-TT-DL-TT huyện, trong đó: Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tiếp Đoàn công tác Tỉnh ủy làm việc tại làng Le, xã Mô Rai 9 triệu đồng; bổ sung 55 triệu đồng chi sự nghiệp văn hóa thông tin và 45 triệu đồng để trang bị máy quay Camera hệ Flycam để ghi hình các hoạt động sự kiện chính trị lớn, các hình ảnh du lịch, di tích lịch sử của huyện từ trên cao và phạm vi rộng.

+ Bổ sung 59 triệu đồng cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tham gia Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Tây Nguyên lần thứ I tại tỉnh.

**2.2. Điều chỉnh ngân sách cấp xã:** Tổng thể ngân sách các xã giảm 5.150 triệu đồng (*giảm chi đầu tư nguồn thu sử dụng đất năm 2023*).

### **2.3. Điều chỉnh dự toán chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục:**

- Điều chỉnh giảm **9.288** triệu đồng dự toán chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục, gồm:

+ Điều chỉnh giảm 6.485 triệu đồng chi thường xuyên của các trường học trên địa bàn huyện, do luân chuyển, điều động giáo viên giữa các trường, chuyển công tác,...

+ Điều chỉnh giảm 1.545 triệu đồng khi phí công tác chuyên môn mang tính chất chung của ngành giáo dục.

+ Điều chỉnh giảm 1.258 triệu đồng kinh phí chi các chính sách giáo dục trong cân đối.

- Điều chỉnh tăng **9.288** triệu đồng dự toán chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục, gồm:

+ Tăng giảm 4.779 triệu đồng chi thường xuyên của các trường học trên địa bàn huyện, do luân chuyển, điều động giáo viên giữa các trường, hợp đồng chuyên môn...

+ Tăng 2.303 triệu đồng khi phí công tác chuyên môn mang tính chất chung của ngành giáo dục.

+ Tăng 2.206 triệu đồng kinh phí chi các chính sách giáo dục trong cân đối.

**IV. Tờ trình số 390/TTr-UBND ngày 13/11/2023 dự thảo Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trường TH-THCS xã Ya Ly. Hạng mục: Nhà học 02 phòng và hạng mục phụ trợ tại Điểm trường Làng Tum**

Dự án Trường TH-THCS xã Ya Ly. Hạng mục: Nhà học 02 phòng và hạng mục phụ trợ tại Điểm trường Làng Tum được Hội đồng nhân dân huyện đã phê duyệt chủ trương đầu tư ngày 18/12/2021 tại Nghị quyết số 94/NQ-HĐND, với Tổng mức đầu tư **1.250** triệu đồng, nguồn vốn: Nguồn ngân sách huyện (*phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới và phân cấp đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết*), tiến độ thực hiện: Năm 2023 - 2025, địa điểm thực hiện: Xã Ya Ly, huyện Sa Thầy. Tuy nhiên, ngày 14/9/2023, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện có Tờ trình số 115/TTr-PGDĐT, theo đó đề nghị chuyển vị trí xây dựng công trình từ điểm trường làng Tum sang điểm trường trung tâm tại làng Chứ để đảm bảo phục vụ nhu cầu của giáo viên học sinh, đồng thời sắp xếp, tinh gọn trường/ điểm trường theo quy định của ngành. Để giảm bớt số điểm trường lẻ theo chỉ đạo sắp xếp, tinh gọn trường/ điểm trường trong những năm tiếp theo. Do tên Dự án, địa điểm xây dựng thay đổi so với chủ trương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nên cần thiết phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và phù hợp với tình hình thực tế.

a) Tên gọi dự án: Xây dựng Trường TH-THCS xã Ya Ly; hạng mục: Nhà học 02 phòng và các hạng mục phụ trợ tại điểm trường trung tâm làng Chứ.

b) Địa điểm xây dựng: Làng Chứ, xã Ya Ly, huyện Sa Thầy.

**V. Nội dung Tờ trình số 391/TTr-UBND ngày 13/11/2023 dự thảo Nghị quyết thống nhất chủ trương bố trí đối ứng nguồn vốn ngân sách huyện trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện dự án Đường giao thông từ tỉnh lộ 674, xã Sa Sơn đi Đài tưởng niệm Chư Tan Kra và sửa chữa, tôn tạo, nâng cấp Đài tưởng niệm Chư Tan Kra**

Dự án Đường giao thông từ tỉnh lộ 674, xã Sa Sơn đi Đài tưởng niệm Chư Tan Kra và sửa chữa, tôn tạo, nâng cấp Đài tưởng niệm Chư Tan Kra được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và bổ sung trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh tại Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2023; Ủy ban nhân dân tỉnh giao triển khai chủ trương đầu tư tại Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2023 với mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại trong mùa mưa bão, khai thác tiềm năng, quảng bá, thu hút khách du lịch; đồng thời, việc sửa chữa, tôn tạo, nâng cấp Đài tưởng niệm Chư Tan Kra góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước cho các thế hệ, tạo cảnh quan trang nghiêm, sạch đẹp cho khu di tích, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân, cựu chiến binh, thân nhân các anh hùng liệt sĩ và các du khách thăm, viếng, góp phần phát triển kinh tế-xã hội địa phương.

Dự án có tổng mức đầu tư 65.000 triệu đồng, cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách tỉnh (*ngân sách thành phố Hà Nội hỗ trợ khoảng 49.500 triệu đồng*); ngân sách huyện

và các nguồn vốn hợp pháp khác. Quy mô đầu tư: Sửa chữa, tôn tạo, nâng cấp Đài tưởng niệm Chư Tan Kra với quy mô: Diện tích khoảng 2,1ha các hạng mục sửa chữa, tôn tạo, cải tạo gồm: Nhà tưởng niệm, 02 nhà bia, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh, công tường rào, sân, đường nội bộ, trồng hoa, cây xanh và các hạng mục phụ trợ khác. Đường giao thông từ Tỉnh lộ 674, xã Sa Sơn đi Đài tưởng niệm Chư Tan Kra, xã Ya Xiê: (1) Đoạn tuyến làm mới: Chiều dài tuyến khoảng  $L=3,2\text{km}$ ; Bề rộng nền đường  $B_n=6,5\text{m}$ ; bề rộng mặt đường  $B_m=3,5\text{m}$ ; bề rộng lề đường  $B_l=(1,5 \times 2)=3\text{m}$ . Mặt đường bê tông xi măng, lề đường gia cố như kết cấu mặt đường, hệ thống thoát nước dọc và thoát nước ngang kết cấu bê tông và bê tông cốt thép và các hạng mục phụ trợ. (2) Đoạn sửa chữa chiều dài khoảng 1,3km sửa chữa lại một số đoạn mặt đường bê tông bị hư hỏng theo hiện trạng; gia cố lại phần lề đường có cùng kết cấu với mặt đường liền kề; sửa chữa lại toàn bộ hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang đã bị hư hỏng. Thời gian thực hiện dự án không quá 03 năm (từ năm 2023).

Để có cơ sở hoàn thiện các thủ tục triển khai dự án theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời tranh thủ nguồn ngân sách hỗ trợ của thành phố Hà Nội, góp phần phát triển kinh tế-xã hội địa phương theo mục tiêu đầu tư được duyệt. UBND huyện kính trình HĐND huyện khóa XI, Kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định bố trí đối ứng 7.000 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách huyện (nguồn thu sử dụng đất, nguồn phân cấp, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn hợp pháp khác) trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện Dự án.

#### **VI. Tờ trình số 368/TTr-UBND ngày 03/11/2023 về việc đề nghị ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 15/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về việc đổi tên “Thôn” thành “Khối phố” trên địa bàn thị trấn Sa Thầy**

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, UBND huyện có Tờ trình số 350/TTr-UBND về việc ban hành Nghị quyết thống nhất đổi tên “Thôn” thành “Khối phố” trên địa bàn thị trấn Sa Thầy và được HĐND huyện thống nhất thông qua tại Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2021 (trong đó thống nhất đổi tên các thôn của thị trấn Sa Thầy là thôn 1, thôn 2, thôn 3, thôn 4, thôn 5 thành Khối phố tương ứng).

Tuy nhiên, theo hướng dẫn tại Văn bản số 6290/BNV-CQĐP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và hồ sơ chuyển thôn thành tổ dân phố tại các phường, thị trấn và đối chiếu với quy định Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì **các thôn của thị trấn Sa Thầy phải chuyển thành “Tổ dân phố” khi đủ điều kiện.**

Theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố thì **chỉ có thôn 1, thôn 2, thôn 3 và thôn 4 của thị trấn đủ điều kiện thành lập Tổ dân phố.**

Về quy trình, thủ tục hồ sơ đề nghị chuyển thôn thành tổ dân phố: Theo quy định tại điểm a, b khoản 1 và khoản 2, 5 Điều 8 Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012; khoản 6 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 và khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum thì **không có thủ tục thông qua HĐND huyện.**

Vì vậy, đối chiếu với các quy định trên, UBND huyện đề nghị HĐND huyện xem xét, hủy bỏ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2021 về tên “Thôn” thành “Khối phố” trên địa bàn thị trấn Sa Thầy.

UBND huyện kính trình HĐND huyện Kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./

---